

Số: /KH-THPTNVT

Đà Nẵng, ngày tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2023 - 2024

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của các cấp: Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành chương trình Giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023- 2024; Quyết định số 1699/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Đà Nẵng về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 2510/SGDDĐT-GDTrH ngày 24/8/2023 của Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế tại đơn vị, Trường Trung học phổ thông (THPT) Nguyễn Văn Thoại xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

a) Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT;

- Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường;

b) Thách thức

- Nhận thức của một bộ phận phụ huynh chưa đầy đủ về đổi mới giáo dục. Yêu cầu của đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên, nhân viên, học sinh phải có chuyển biến, thay đổi. Yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của nhà trường đòi hỏi nhà trường đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Đời sống kinh tế của người dân địa phương còn nhiều khó khăn, một số

cha mẹ phải gửi con lại cho người thân nuôi dưỡng để mưu sinh nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa được thường xuyên, ảnh hưởng nhiều đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

2. Bối cảnh bên trong

a) Điểm mạnh của nhà trường

- Nguồn lực con người:

+ Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo về cơ cấu và trình độ chuyên môn. Trường hiện có tổng số 67 người, trong đó lãnh đạo: 03, giáo viên: 54, nhân viên: 10; trình độ chuyên môn: CBQL (02 thạc sĩ; 01 đại học); Giáo viên (12 thạc sĩ, 42 đại học). Tập thể thầy cô giáo có tinh thần trách nhiệm cao, nhiệt tình trong công tác, tận tụy với học sinh, yêu nghề, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; có tinh thần chủ động, sáng tạo, gắn bó với nhà trường; luôn mong muốn nhà trường phát triển, khẳng định thương hiệu về chất lượng đáp ứng yêu cầu đổi mới GDĐT.

+ Ban Đại diện cha mẹ học sinh nhiệt tình, phối hợp thường xuyên và có hiệu quả với nhà trường trong quản lí, giáo dục học sinh. Các lực lượng khác trong xã hội, người dân chung quanh vùng đều có sự đồng thuận và tin yêu với nhà trường.

+ Chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng học tập đại trà của học sinh tương đối đồng đều, tỉ lệ học sinh xếp học lực Khá, Giỏi năm học sau tăng cao hơn năm học trước; điểm chuẩn đầu vào tuyển sinh lớp 10 năm sau cao hơn năm trước.

+ Hàng năm, nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập nâng cao khả năng ứng dụng CNTT, bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp, học bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ.

- Cơ sở vật chất:

+ Tổng diện tích đất: 21.257m², bình quân 20 m²/ 01 học sinh (mức chuẩn chung đô thị là 8m² /01 học sinh). Trang thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu dạy học tối thiểu trong nhà trường.

+ Trường được nhiều tập thể, cá nhân hỗ trợ cây xanh, cây cảnh, ghé đá... làm cho cảnh quan sư phạm ngày càng đẹp hơn.

+ Tài chính, ngân sách nhà nước đảm bảo đáp ứng nhu cầu cho các hoạt động của nhà trường.

b) Điểm yếu

Đội ngũ giáo viên chưa cân đối giữa các bộ môn. Một số ít giáo viên chưa năng động, linh hoạt, chậm đổi mới phương pháp giáo dục, chưa chủ động tiếp cận chương trình đổi mới. Giáo viên còn ngại thực hiện dạy học theo định hướng STEM, tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường

a) Định hướng thực hiện chương trình dạy học

- Khối lớp 10, 11: Thực hiện Chương trình GDPT 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018).

- Khối lớp 12: Thực hiện chương trình GDPT 2006 (Thông tư số

16/2006/TT-BGDĐT ngày 05/5/2006).

b) Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

- Đối với lớp 10, 11: Theo khung phân phối chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018).

- Đối với lớp 12: Thực hiện chương trình GDPT 2006 (Thông tư số 16/2006/TT-BGDĐT ngày 05/5/2006);

- Tổ chức dạy học tích hợp: Đầu năm học nhà trường chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy tích hợp, chỉ đạo việc dạy học phân hóa phù hợp với đối tượng học sinh.

c) Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh

- Đối với lớp 10: Tổ chức dạy học tập trung theo chương trình giáo dục địa phương đảm bảo 1 tiết/tuần.

- Đối với lớp 11: Chờ hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Đối với lớp 12: Thực hiện theo Công văn 2510/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2023 về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung dạy học lịch sử địa phương cấp THCS, THPT năm học 2023 - 2024.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

a) Xây dựng môi trường giáo dục công bằng và hạnh phúc; đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, học tốt. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng tiếp cận trình độ tiên tiến của quốc gia. Chú trọng giáo dục cả về kiến thức, kỹ năng và đạo đức lối sống, thể chất theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

b) Chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục gắn với xây dựng trường chuẩn quốc gia.

c) Tiếp tục thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh.

d) Thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỉ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả. Đảm bảo hoàn thành chương trình năm học theo khung thời gian đã được cấp trên ban hành.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về chất lượng giáo dục

- Xếp loại học lực của học sinh: Từ 85% khá, giỏi trở lên.

- Xếp loại hạnh kiểm: 95% xếp loại Tốt, khá trở lên.

- Thi học sinh giỏi thành phố: Phần đầu tỉ lệ giải bằng năm học 2022-2023.

- Tỉ lệ học sinh lên lớp: 100% (sau khi kiểm tra lại, rèn luyện trong hè).

- Thi tốt nghiệp THPT: Phần đầu đỗ 100%.

- Tuyển sinh vào đại học, cao đẳng: 96 % (trên tổng số thí sinh đăng kí).

- 100% học sinh được học nghề phổ thông (đối với khối 12).

b) Giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh, y tế học đường

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường để tuyển chọn và bồi dưỡng đội tuyển tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố.

- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

d) Thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua

- 100% học sinh tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua: Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; phong trào thi đua “Dạy tốt học tốt”.

- Mỗi bộ môn tổ chức 1 hoạt động ngoại khóa hoặc hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Khung kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024

a) Học kì I: 18 tuần thực học từ ngày 05/9/2023 - 07/01/2024.

b) Học kì II: 17 tuần thực học từ ngày 09/01/2024 - 25/5/2024.

c) Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2024.

2. Kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục

a) Hoạt động giáo dục chính khóa (Xem phụ lục I).

b) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Hiệu trưởng thành lập Ban phụ trách hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Căn cứ theo Chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được quy định tại Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và danh mục sách giáo khoa đã được Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt để xây dựng phân phối chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Phân công giáo viên dạy học, phụ trách lớp học, kiểm tra đánh giá học sinh. Hoàn thành chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo học kì, năm học.

Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

c) Nội dung giáo dục của địa phương

Hiệu trưởng thành lập Ban phụ trách nội dung giáo dục của địa phương. Căn cứ theo tài liệu Giáo dục của địa phương đã được Bộ GDĐT phê duyệt để

xây dựng phân phối chương trình. Phân công giáo viên dạy học, phụ trách lớp học, kiểm tra đánh giá học sinh. Hoàn thành chương trình Nội dung giáo dục của địa phương theo học kì, năm học. Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

3. Các hoạt động giáo dục

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi

Đầu năm học, nhà trường tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi khối lớp 10, 11 gồm 8 môn (Toán, ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, Lịch Sử, Tin học) và khối lớp 12 gồm 9 môn (Toán, ngữ Văn, Tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, Lịch Sử, Tin học, GD&ĐT). Trên cơ sở đó, nhà trường phân công giáo viên có năng lực và kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng cho học sinh lớp 12 tham gia dự thi học sinh giỏi cấp thành phố vào tháng 02 năm 2024.

b) Phụ đạo học sinh yếu kém

- Yêu cầu giáo viên lập danh sách đối với ba môn Toán, Tiếng Anh, Ngữ Văn. Trên cơ sở đó Phó Hiệu trưởng chuyên môn phân công giáo viên dạy phụ đạo.

- Các môn khác có HS yếu sẽ phụ đạo ngay trong giờ dạy.

4. Sinh hoạt các Câu lạc bộ

Duy trì nề nếp sinh các Câu lạc bộ chuyên môn như: Tiếng Anh, Văn học, Bóng đá, Cầu lông, Bóng rổ và các Câu lạc bộ kỹ năng như: Truyền thông, Nghệ thuật... nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục tại trường.

IV. NỘI DUNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường trách nhiệm cá nhân trong công tác quản lí và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

a) Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm xây dựng Kế hoạch giáo dục của Tổ/Nhóm chuyên môn, bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lí, khoa học; không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần. Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học.

Giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa GD&ĐT, thực hiện hiệu quả các phương

pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017 - 2018, Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Kế hoạch giáo dục của giáo viên, của Tổ/Nhóm chuyên môn phải có sự phê duyệt của Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

b) Khi xây dựng kế hoạch và thực hiện chương trình các môn học, cần lưu ý những nội dung sau:

- Giáo dục địa phương và dạy học lồng ghép, tích hợp

Tiếp tục triển khai chương trình Tiếng Anh 7 năm ở tất cả các lớp 12, lưu ý đổi mới kiểm tra đánh giá (lớp 12) theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn của Bộ và của Sở.

Môn Địa lí tích hợp các nội dung kiến thức về biển đảo, về chủ quyền và phát triển kinh tế biển.

Môn Lịch sử triển khai dạy học các tiết lịch sử địa phương theo nội dung hướng dẫn trong hai bộ tài liệu *Lịch sử Đà Nẵng* do Sở GDĐT biên soạn, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hành tháng 4/2015.

Môn Giáo dục công dân tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo từ năm học 2013 - 2014 và Công văn số 331/SGDĐT-GDTrH ngày 29/01/2021 về việc hướng dẫn thực hiện đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục.

Đối với các môn học khác: giáo viên giảng dạy tích hợp, lồng ghép nội dung vào các bài học có nội dung thích hợp (Giáo dục môi trường, biến đổi khí hậu; Giáo dục kỹ năng sống, văn hóa ứng xử trong trường học; trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước; vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng chống các dịch bệnh; giáo dục về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe, giáo dục sức khỏe tâm thần, giáo dục giới tính; phòng chống tác hại của thuốc lá; an toàn giao thông, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống các tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy...).

- Công tác chủ nhiệm và Giáo dục hòa nhập

Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) phải có kế hoạch chặt chẽ, theo dõi quá trình học tập, các giờ sinh hoạt lớp, các buổi sinh hoạt ngoại khóa và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (GDNGLL); thường xuyên theo dõi sổ đầu bài, thông báo thi đua, tham khảo ý kiến giáo viên bộ môn và phối hợp với các đoàn thể, gia đình học sinh để có biện pháp giáo dục thích hợp; kết hợp kết quả thi đua của lớp để nhận xét, đánh giá về rèn luyện hạnh kiểm học sinh hợp lý. Phối hợp với các đoàn thể, gia đình học sinh thực hiện giáo dục học sinh theo Hướng dẫn số 1090/HD-SGDĐT ngày 07/9/2023 của Sở GDĐT về việc Hướng dẫn triển khai nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2023-2024.

GVCN chủ động phối hợp với các giáo viên bộ môn và gia đình học sinh để xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với năng lực và điều kiện thực tế cho mỗi học sinh khuyết tật học hòa nhập trong lớp mình chủ nhiệm (nếu có).

- Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và An ninh và các hoạt động ngoại khóa

Triển khai các môn học thể dục tự chọn phù hợp với năng khiếu và sở thích của học sinh (khối lớp 10 và khối lớp 11). Thực hiện đúng quy định về hướng dẫn giảng dạy, đánh giá các môn học Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và An ninh.

Triển khai thực hiện các chủ đề của biên chế năm học, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động tập thể (Ngày hội Văn hóa dân gian, Hội diễn Văn nghệ, Hội khỏe Phù Đổng...) phù hợp với đặc điểm của nhà trường.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

b) Tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao trên cơ sở tự nguyện tham gia của học sinh và có sự đồng ý của cha mẹ học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh THPT theo quy định (*Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021*); xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình

GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Trong đó, việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình tổ chức các hoạt động học được thiết kế trong Kế hoạch bài dạy thông qua các hình thức: hỏi - đáp, viết, thực hành, thí nghiệm, thuyết trình, sản phẩm học tập. Đối với mỗi hình thức, khi đánh giá bằng điểm số phải thông báo trước cho học sinh về các tiêu chí đánh giá và định hướng cho học sinh tự học; chú trọng đánh giá bằng nhận xét quá trình và kết quả thực hiện của học sinh theo yêu cầu của câu hỏi, bài tập, bài thực hành, thí nghiệm, thuyết trình, sản phẩm học tập đã được nêu cụ thể trong Kế hoạch bài dạy.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

- Đối với môn Ngữ văn, cần thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

- Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc;

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp THPT được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào *Sổ theo dõi và đánh giá học sinh* thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

- Đối với học sinh chuyển đổi môn học thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT và Công văn số 99/SGDĐT-GDTrH ngày 12/01/2023. Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học tính đến thời điểm kiểm tra và được thực hiện tương tự như bài kiểm tra, đánh giá định kì. Kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi vào *Sổ theo dõi và đánh giá học sinh*, tại cột *Ghi chú* của môn học, thuộc học kì II; đồng thời ghi vào Học bạ tại ô "*Kết quả học tập, rèn luyện trong hè*" (*Ghi rõ thông tin: Điểm kiểm tra chuyển đổi sang môn ...: "số điểm"*).

- Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Triển khai nghiêm túc nội dung giáo dục hướng nghiệp theo đúng chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, đổi mới nội dung sinh hoạt hướng nghiệp để vừa góp phần định hướng nghề nghiệp cho học sinh vừa giúp các em có hướng đi đúng vào các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, Trung cấp nghề.

5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức và tham gia các kì thi, cuộc thi các cấp: tuyển sinh lớp 10, tốt nghiệp THPT; thi học sinh giỏi và Khoa học kĩ thuật cấp trường; thi học sinh giỏi lớp 12 cấp thành phố, Khoa học kĩ thuật cấp thành phố, Tin học trẻ thành phố....

Chủ động phối hợp với Ban Đại diện CMHS nhà trường trong việc lựa chọn và cử những học sinh xuất sắc (lớp 10 và lớp 11) lần đầu tham gia dự thi Olympic 30/4 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

V. TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục

- Thực hiện quản lí, đánh giá đội ngũ giáo viên, CBQL giáo dục trung học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; đề xuất Sở GDĐT tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và CBQL giáo dục

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để CBQL, giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Bố trí, sắp xếp để nhân viên tham gia đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm theo quy định.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

b) Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; đầu tư cải tiến hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

c) Tiếp tục phát triển nguồn video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

d) Phân đầu xây dựng phòng bộ môn đạt chuẩn, thư viện đạt chuẩn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường có nhiệm vụ triển khai cụ thể kế hoạch với từng nội dung theo kế hoạch học kì, tháng, tuần phù hợp với kế hoạch thời gian năm học.

2. Tổ trưởng chuyên môn có nhiệm vụ cụ thể hóa kế hoạch năm học của nhà trường thành kế hoạch của tổ chuyên môn và triển khai thực hiện.

3. CBGVNV có nhiệm vụ thực hiện các nhiệm vụ được phân công, đảm bảo nội dung, tiến độ và chất lượng công việc.

4. Đề nghị BCH Công đoàn và BCH Đoàn trường phối hợp với nhà trường thực hiện các kế hoạch giáo dục năm học 2023 – 2024.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2023 - 2024, Hiệu trưởng yêu cầu các tập thể, cá nhân có liên quan căn cứ kế hoạch thực hiện./.

Nơi nhận:

- Hội đồng Trường (phê duyệt);
- Sở GDĐT (báo cáo);
- HT, PHT;
- Các Tổ CM, Tổ VP;
- Lưu: VT, VP.

HIỆU TRƯỞNG

Đặng Hùng Thương

PHỤ LỤC**Hoạt động giáo dục chính khóa**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số.....ngàytháng....năm 2023
của Trường THPT Nguyễn Văn Thoại)

1. Đối với lớp 10

TT	Môn học	Số tiết lớp 10		
		Tổng	Học kì I	Học kì II
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ Văn	105	54	51
2	Toán	105	54	51
3	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	105	54	51
4	Giáo dục thể chất	70	36	34
5	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35	18	17
6	Lịch sử	52	18	34
Môn học lựa chọn (lựa chọn 3 môn học)				
7	Địa lí	70	36	34
8	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70	36	34
9	Vật lí	70	36	34
10	Hóa học	70	36	34
11	Sinh học	70	36	34
12	Công nghệ	70	36	34
13	Tin học	70	36	34
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học)				
Cụm chuyên đề Toán		35	18	17
Cụm chuyên đề Ngữ văn		35	10	25
Cụm chuyên đề Lịch sử		35	10	25
Cụm chuyên đề Địa lí		35	18	17
Cụm chuyên đề Giáo dục kinh tế và pháp luật		35	18	17
Cụm chuyên đề Vật lí		35	18	17
Cụm chuyên đề Hóa học		35	18	17
Hoạt động giáo dục bắt buộc		105	54	51
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp		35	18	17
Nội dung giáo dục địa phương		35	18	17
Môn học tự chọn (không chọn)				
Tổng số tiết		997	488	509
Số tiết/tuần (cả năm học)		28,5	28	29

Năm học 2023 - 2024, khối lớp 10 (09 lớp) học các môn học, hoạt động

giáo dục bắt buộc gồm: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng - An ninh, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Giáo dục địa phương.

Các nhóm môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập như sau:

+ Nhóm 1: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học. Các cụm chuyên đề: Toán, Vật lí, Hóa học.

+ Nhóm 2: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (Trồng trọt). Các cụm chuyên đề: Toán, Hóa học, Sinh học.

+ Nhóm 3: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí. Các cụm chuyên đề: Toán, Hóa học, Sinh học.

+ Nhóm 4: Vật lí, Hóa học, Tin học, Công nghệ (Thiết kế). Các cụm chuyên đề: Toán, Vật lí, Tin học.

+ Nhóm 5: Sinh học, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Công nghệ (Trồng trọt). Các cụm chuyên đề: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí.

+ Nhóm 6: Vật lí, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Công nghệ (Thiết kế). Các cụm chuyên đề: Ngữ văn, Địa lí, GD KT&PL.

+ Nhóm 7: Vật lí, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học. Các cụm chuyên đề: Ngữ văn, Địa lí, GDKT và PL.

2. Chương trình chính khóa lớp 11

TT	Môn học	Số tiết lớp 11		
		Tổng	Học kì I	Học kì II
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ Văn	105	54	51
2	Toán	105	54	51
3	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	105	54	51
4	Giáo dục thể chất	70	36	34
5	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35	18	17
6	Lịch sử	52	18	34
Môn học lựa chọn (lựa chọn 4 môn học)				
7	Địa lí	70	36	34
8	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70	36	34
9	Vật lí	70	36	34
10	Hóa học	70	36	34
11	Sinh học	70	36	34
12	Công nghệ	70	36	34
13	Tin học	70	36	34
Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học)				
Cụm chuyên đề Toán		35	18	17
Cụm chuyên đề Ngữ văn		35	10	25
Cụm chuyên đề Lịch sử		35	10	25

TT	Môn học	Số tiết lớp 11		
		Tổng	Học kì I	Học kì II
	Cụm chuyên đề Địa lí	35	18	17
	Cụm chuyên đề Giáo dục kinh tế và pháp luật	35	18	17
	Cụm chuyên đề Vật lí	35	18	17
	Cụm chuyên đề Hóa học	35	18	17
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	54	51
	Nội dung giáo dục địa phương	35	18	17
Môn học tự chọn (không chọn)				
	Tổng số tiết	997	504	493
	Số tiết/tuần (cả năm học)	28,5	28	29

Năm học 2023 - 2024, các lớp khối 11 (09 lớp) học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc gồm: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng - An ninh, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Giáo dục địa phương.

Các nhóm môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập như sau:

+ Nhóm 1: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học. Các cụm chuyên đề: Toán, Vật lí, Hóa học.

+ Nhóm 2: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học. Các cụm chuyên đề: Toán, Hóa học, Sinh học.

+ Nhóm 3: Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Công nghệ (Thiết kế). Các cụm chuyên đề: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí.

+ Nhóm 4: Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Hóa học, Công nghệ (trồng trọt). Các cụm chuyên đề: Toán, Ngữ văn, Giáo dục kinh tế và pháp luật.

+ Nhóm 5: Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Sinh học, Công nghệ (trồng trọt). Các cụm chuyên đề: Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật.

3. Đối với lớp 12

STT	Môn	Khối 12		
		Chung	HKI	HK II
1	Văn	3	(3)4	(3)4
2	Toán	3.5	(3)4	(3)4
3	Anh Văn	3	(3)4	(3)4
4	Lí	2	2	2
5	Hoá	2	2	2
6	Sinh	1.5	(2)3	(1)2
7	Sử	1.5	2	1
8	Địa	1.5	1	2
9	Sử	0	0	0
10	Công Nghệ	1	1	1
11	Thể dục	2	2	2

12	GDCD	1	1	1
13	Tin(TC)	1.5	1	2
14	Âm nhạc	0	0	0
15	Mỹ thuật	0	0	0
16	GDQP-AN	1	1	1
17	HĐTN	2	2	2
Tổng			29	29

Năm học 2023 - 2024, các lớp khối 12 (08 lớp) học theo chương trình cũ (GDPT 2006): Giáo viên sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, ngoài lớp; dạy học theo chủ đề/chuyên đề; dạy học trải nghiệm...; áp dụng các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường. Ngoài một số tiết sinh hoạt dưới cờ, lồng ghép tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thì số tiết còn lại có thể sắp xếp để tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo các hình thức hoạt động giáo dục theo chủ đề với sự tham gia, phối hợp của các lực lượng giáo dục trong nhà trường. Thời lượng bố trí 2 tiết trong 1 tuần có sự phân công rõ ràng đối với từng giáo viên./.